



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM DƯƠNG BÊ
Last Middle First
Current Address: 35 VỎ TANH STREET NINH HÒA, KHÁNH HÒA, VIỆT NAM
Date of Birth: September/10/1947 Place of Birth: MỸ HIỆP, KHÁNH HÒA
Previous Occupation (before 1975) CAPTAIN, COMPANY COMMANDER
(Rank & Position)
2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From June/24/1975 To January/21/1977
Years: Six (6) Months: Six (6) Days: 2
3. SPONSOR'S NAME: TRẦN ĐỨC CẢNH
Name
METHUEN, MASSACHUSETT / 01844 / U.S.A.
Address and Telephone Number phone: (_____)_____
4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
<u>TRẦN ĐỨC CẢNH</u>	_____
<u>METHUEN, MA. 01844 / U.S.A.</u>	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.
DƯƠNG BÊ	Sept/10/1947	
ĐAM THỊ TRI	FEB/10/1956	
DƯƠNG MỘNG BÌNH	Sept/16/1972	
DƯƠNG THIỀU BÌNH	April/28/1974	
DƯƠNG THÔNG BÌNH	Sept/20/1975	
DƯƠNG KIÊM BÌNH	DEC/27/1982	

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :

ODP CHECK FORM

Date: _____

To: MR. DANIEL SULLIVAN
RP/RAP/SEA (ODP)
Department of State
Washington, D.C. 20520

From: Families of Vietnamese Political Prisoners Association
P.O.BOX 5435 - Arlington, Virginia 22205-0635

Name: DUONG BE

Date of Birth: 9/10/47

Address in VN 35 Vo Tanh North Hoa Khanh Hoa VN.

Spouse Name: Dam Hai Tri

Number of Accompanying Relatives: _____

Reeducation Time: 7 Years _____ Months _____ Days

IV # _____

VEWL # _____

I-171 : _____ Yes: _____ No. - EXIT PERMIT: _____ Yes ; _____ No.

Special List # _____

Sponsor: Tran Duc Canh

2001 - 11/11/84 Methuan MA-01844

Remarks: _____

From Mr. Sullivan) _____

Sincerely,

KHUC MINH THO

Tel. # 358-5154 (0) - 560-0058 (H)

INTAKE FORM (Two Copies)
MAU DON VE LY-LICH

NAME (Ten Tu-nhan) : DƯƠNG BÊ
 DATE, PLACE OF BIRTH : September 10 1947
 (Nam; noi sinh) Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)
 SEX (Nam hay Nu) : Male (Nam): X Female (Nu): _____
 MARITAL STATUS Single (Doc than): _____ Married (Co lap gia dinh): _____
 (Tinh trang gia dinh):
 ADDRESS IN VIETNAM : 35 Võ Tánh Street, Ninh Hoa, Khanh Hoa, Viet Nam
 (Dia chi tai Viet-Nam)
 POLITICAL PRISONER (Co la tu nhan tai VN hay khong): Yes (Co) X No (Khong) _____
 If Yes (Neu co): From (Tu): June/24/75 To (Den): January/1/80
 PLACE OF RE-EDUCATION: The last camp: Hàm Tân, Thuận Hải Z.30C
 CAMP (Trai tu)
 PROFESSION (Nghe nghiep): lâm thuê
 EDUCATION IN U.S. (Du hoc tai My): No
 VN ARMY (Quan doi VN) Rank (Cap bac): Đại Úy (Captain)
 VN GOVERNMENT (Trong chinh phu VN) Position (Chức vụ): Đại đội trưởng (Company Commander)
 Date (nam): Vào tháng 10/88 rời VN
 APPLICATION FOR O.D.P. (Da co nap don cho ODP): Yes (Co): _____ No (Khong): _____
 IV Number (So ho so): _____
 NUMBER OF DEPENDENTS ACCOMPANYING (So nguoi di theo): 5 người (mất vợ + bốn con)
 (Ten than nhan thap tung) Xin ghi ben sau voi day du chi
 MAILING ADDRESS IN VN (Dia chi lien lac tai VN): 35 Võ Tánh Street
Ninh Hoa, Khanh Hoa, Viet-Nam
 NAME & ADDRESS OF SPONSOR/RELATIVE (Ten va Dia chi Than nhan hay Nguoi Bao trảm):
TRẦN VĂN ANH ME-MA-01844
phone: (1)
 U.S. CITIZEN (Quoc tịch Hoa-Ky): Yes (co): X No (Khong): _____
 RELATIONSHIP WITH PRISONER (Lien he voi tu nhan tai VN): _____
 NAME & SIGNATURE: _____
 ADDRESS & TELEPHONE OF INFORMANT
 (Ten, Chu ky, Dia chi va Dien thoai cua nguoi dien don nay) _____
 DATE: _____
 Month (Thang) Day (Ngay) Year (Nam)

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) :

(Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP PA.
DƯƠNG BÊ	ngày 10 tháng 9 năm 1947	
ĐAM THỊ TRÍ	ngày 10 tháng 2 năm 1956	
DƯƠNG MỘNG BÌNH	16/09/1972	
DƯƠNG THIẾU BÌNH	28/4/1974	
DƯƠNG THÔNG BÌNH	20/9/1975	
DƯƠNG KIỂM BÌNH	27/12/1982	

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

ADDITIONAL INFORMATION :



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HẠNH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN GIỚI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIEP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----00000000-----

Ban Chấp Hành T.Ư. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỚI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HẠNH
Treasurer

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: ĐÀM ĐỨC SƠN
Địa chỉ: TORONTO, ONT.
M.H. 329 CANADA.
Điện thoại: (số) (Nhà)
Tên tù nhân chính trị: DƯƠNG BÊ.
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị: Em vợ.
(Chà, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tùy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ:
Niệm liêm: (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: (tùy ý)

Thủ tữ, ngân phiếu xin gửi về:

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM
P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205
TELEPHONE: 703-560-0058



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM

FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

Hội Đồng Quản Trị Board of Directors

KHÚC MINH THƠ
NGUYỄN THỊ HANH
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
NGUYỄN VĂN GIỎI
NGUYỄN XUÂN LAN
HIẾP LOWMAN
TRẦN KIM DUNG
TRẦN THỊ PHƯƠNG

MẪU ĐƠN XIN GIA-NHẬP

HỘI GIA-ĐÌNH TÙ-NHÂN CHÍNH-TRỊ VIỆT-NAM

-----0000000-----

Ban Chấp Hành T.Ư. Executive Board

KHÚC MINH THƠ
President
NGUYỄN QUỲNH GIÀO
1st Vice-President
TRẦN KIM DUNG
2nd Vice-President
NGUYỄN VĂN GIỎI
Secretary General
TRẦN THỊ PHƯƠNG
Deputy Secretary
NGUYỄN THỊ HANH
Treasurer

Hội Gia-Đình Tù-Nhân Chính-Trị Việt-Nam hoạt động bất vụ lợi, thuận tủy xã hội và nhân đạo nhằm mục đích vận động cho việc trả tự do cho tù-nhân chính-trị Việt-Nam và đoàn-tu gia đình.

Hội thiết tha kêu gọi Cộng Đồng hưởng ứng hoạt động của Hội bằng cách tham gia tích cực và trở thành Hội Viên. Nếu quý vị nào muốn gia nhập Hội, xin cho biết những chi tiết sau đây :

Họ và Tên: ĐÀM DỨC SƠN
Địa chỉ: TORONTO, ONT.
MCH. 329 CANADA.
Điện thoại: (số) (Nhà)
Tên tù nhân chính trị: DƯƠNG BÊ.
Liên hệ gia đình với tù nhân chính trị: Em vợ.
(Chả, Mẹ, Vợ, Anh, Chị, Em, v.v.)

Xin quý vị cho biết quý vị có thể đóng góp bằng cách nào cho Hội: tủy theo ý muốn và lòng hảo tâm của quý vị.

Thời giờ:
Niệm liêm: (\$12.00)
Đóng góp ủng hộ: (tuy ý)

CANADIAN DOLLAR INTERNATIONAL MONEY ORDER / MANDAT INTERNATIONAL DOLLAR CANADIEN	
	BANCA COMMERCIALE ITALIANA OF CANADA BANQUE COMMERCIALE ITALIENNE DU CANADA
1471 ST. CLARENCE WEST, TORONTO, ONTARIO M6E 1B8	No. <u> </u>
PAY TO THE ORDER OF PAYER À L'ORDRE DE	DATE <u>DECEMBER 13, 1989.</u>
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION \$12.00***	
B.C.I. \$12.00 CTS	
CANADIAN DOLLARS DOLLARS CANADIEN	
NOT EXCEEDING FIVE HUNDRED DOLLARS / PAS PLUS DE CINQ CENTS DOLLARS	
TO BANCA COMMERCIALE ITALIANA OF CANADA À BANQUE COMMERCIALE ITALIENNE DU CANADA TORONTO, ONTARIO	

CÔNG AN TỈNH ~~1988~~ KHÁNH HÒA CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

PHÒNG ~~PH~~ PMS

Đoàn lập — Tự do — Hành phúc

07/XNC

BIÊN NHẬN

Phòng quản lý người nước ngoài và xuất nhập cảnh,
Công an tỉnh ~~Đ~~ Khánh Hòa

- Nhận hồ sơ xin xuất cảnh sang nước: Mỹ (SA)
- Của gia đình Ông, Bà: Dương Bê
- Hiện ở: Mỹ Hiệp 3 - T^h Núi Hoa
Khánh Hòa

Sa cho biết kết quả khi nào có giấy mời của Phòng quản
lý người nước ngoài và xuất nhập cảnh Công an tỉnh ~~Đ~~ Khánh Hòa

Nhà Trang, ngày 20 tháng 10 năm 198 9

PHÒNG PMS
nhận



Đi Thanh Tung

THAY ĐỔI CHỖ Ở CÀ HỒ

Mẫu số NK 4

Chuyển đến

Chuyển đến

Từ ngày tháng năm
Ký tên đóng dấu

Từ ngày tháng năm
Ký tên đóng dấu

Chuyển đến

Chuyển đến

Từ ngày tháng năm

Từ ngày tháng năm

NHỮNG THAY ĐỔI KHÁC

Nội dung

Nội dung

Ngày tháng năm
Trưởng công an

Ngày tháng năm
Trưởng công an

Nội dung

Nội dung

Ngày tháng năm
Trưởng công an

Ngày tháng năm
Trưởng công an

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

GIẤY CHỨNG NHẬN

ĐĂNG KÝ NHÂN KHẨU THƯỜNG TRÚ TRONG HỘ

Số: 14065

Họ và tên chủ hộ: Dương Đức

Số nhà: Ngõ (hẻm):

Đường phố: Đôn CAND: Hồ Xuân

Thị xã, quận, thành phố thuộc lĩnh: Biên Hòa

Tỉnh, thành phố: Bình Dương

Ngày tháng năm

Trưởng công an
(Ký tên đóng dấu, ghi rõ họ/tên)



ĐỘI NỘI VỤ
Trại Hàm Tân

CỘNG HÒA MIỀN BẮC VIỆT NAM

ĐỘI NỘI VỤ - TRẠI HẠM TÂN

Số 1 - 1 - 18 giữ tại phòng 1

ĐỘI NỘI VỤ - TRẠI HẠM TÂN

Theo thông tư số 90/TT ngày 31-5-1961 của bộ nội vụ.
Thi hành quyết định theo số 11/QĐ ngày 8-1-1982 của bộ nội vụ.
Nay cấp giấy cho anh có tên sau:

Họ, tên khai sinh : DƯƠNG BÈ
Họ, tên thường gọi :
Họ, tên bí danh :
Sinh ngày : 10 - 9 - 1947.
Nơi sinh : Khánh hòa.
Trú quán : 35 Võ tánh, ninh hòa, khánh ninh, phủ khánh.
Cán tội : Đại úy đại đội trưởng địa phương quân.
Mất ngày : 24 - 5 - 1975. Án phạt : TGT.
Nay về cư trú tại : 35 Võ tánh, ninh hòa, khánh ninh, phủ khánh.

NGUYỄN SẮC LÁ TRÌNH CÁI TẠO

TỔ TẠO : Trong thời gian cá i tạo tổ ra an tâm tin tưởng vào
chính sách khoan hồng của cách mạng.
LÀO ĐỘNG : Tham gia đủ giờ ngày công, năng xuất, chất lượng khá.
CÁI TẠO : Không sai phạm gì lớn.
CÁI TẠO : Tham gia đủ giờ, an tâm thấy được tội lỗi.
(quản giữ 12 tháng).

Đã ký, đóng dấu
ĐẠI LƯU DƯƠNG BÈ.

Họ, tên chữ ký của người
được cấp giấy.

Ngày 21 tháng 1 năm 1982

hu

DƯƠNG BÈ



TRUNG TÁI PHẠM HUY.



HỘI GIA ĐÌNH TÙ NHÂN CHÍNH TRỊ VIỆT NAM
FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL PRISONERS ASSOCIATION

P.O. BOX 5435, ARLINGTON, VA 22205-0635
TELEPHONE: 703-560-0058

IV#: _____

VEWL.#: _____

I-171#: _____ Y _____ NO _____

EXIT VISA#: _____

POLITICAL PRISONER REGISTRATION FORM
(Two Copies)

The purpose of this form is to identify persons who are or were formerly interned in re-education camps in Vietnam, so that eligibility for U.S. admission via the Orderly Departure Program can be established.

1. APPLICANT IN VIETNAM DUONG BÊ
Last Middle First

Current Address: 35 Vũ Tài Ninh - Hoa - Phú Khánh

Date of Birth: 1947 Place of Birth: Khánh Hòa

Previous Occupation (before 1975) Captain
(Rank & Position)

2. TIME SPENT IN RE-EDUCATION CAMP Dates: From 9/75 To 1/82
Years: 6 Months: 8 Days: _____

3. SPONSOR'S NAME: _____
Name

Address and Telephone Number

4. NAMES OF RELATIVES/ACQUAINTANCES IN THE U.S.

<u>Name, Address & Telephone Number</u>	<u>Relationship</u>
_____	_____
_____	_____
_____	_____
_____	_____

If you are eligible to file for the applicant under Category I of the ODP criteria and have not filed an Affidavit of Relationship (AOR), you are encouraged to do so. Also, persons in the U.S. who are eligible to petition for relatives in Vietnam on INS Form I-130 must do so.

DATE PREPARED: _____

5. NAME OF PRINCIPAL APPLICANT (PA) : _____
 (Listed on page 1)

NAME OF DEPENDENT/ACCOMPANYING RELATIVES	DATE OF BIRTH	RELATIONSHIP TO PA.

DEPENDENT'S ADDRESS :(if different from above)

6. ADDITIONAL INFORMATION :

TRUNG LAM PHAM HUT.

INVESTIGATIVE FORM FOR EXPOLITICAL PRISONER ON VIETNAM

- ① BASIC INFORMATION ON APPLICATION IN VIETNAM
- 1/ Date/Place of birth: 10/09/1947 Mỹ Hiệp, Khánh Hòa (Ninh Hòa, Phú Khánh)
 - 2/ Position/Rank: ĐẠI UỶ, ĐẠI ĐỘI TRƯỞNG ĐỘI PHƯỜNG QUÂN, TRƯỞNG KHU PLEIKU.
 - 3/ Serial number: 67/408.084.
 - 4/ month/Date/year arrested: 24/6(JUN)/1975
 - 5/ month/date/year out of camp: 21/1/1982 Quyết định số 11/QĐ của Bộ Nội vụ ngày 9/1/1982
 - 6/ photocopy of your release certificate: (one) 1 photocopy.
 - 7/ Residence address: 35 Võ Tánh Street Ninh Hòa, tỉnh PHÚ KHÁNH.
 - 8/ present mailing address of expolitical prisoner: 35 VÕ TÁNH STREET NINH HÒA, tỉnh PHÚ KHÁNH.

II LIST FULLNAME/DATE/PLACE OF BIRTH OF EXPOLITICAL PRISONER'S FAMILY

1/ Relatives to accompany with expolitical prisoner to be consided for U.S. country.

Fullname	Date of birth	Place of birth	Sex	married	Relationship	address
1/ DƯƠNG BÊ	10/09/1947	Mỹ Hiệp, Khánh Hòa (Ninh Hòa, Phú Khánh)			Wife	35 Võ Tánh Street Ninh Hòa Phú Khánh
2/ ĐAM THỊ TRÍ	10/02/1955	V				
3/ DƯƠNG MÔNG BÌNH	16/09/1972	PLEIKU, GIẢI AI KONTUM			daughter	V
4/ DƯƠNG THIẾU BÌNH	28/04/1974	PLEIKU, GIẢI AI KONTUM			Son	V
5/ DƯƠNG THÔNG BÌNH	20/09/1975	PLEIKU, GIẢI AI KONTUM			Son	V
6/ DƯƠNG KIỂM BÌNH	27/12/1982	THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH			Son	V

2/ Completely family listing (living, dead) for expolitical prisoner

III RELATIVES OUTSIDE OF VIETNAM

IV HAVE YOU SUBMITTED THE APPLICATION FOR FAMILY IDENTIFICATION UNIT - NOW

NO

- 1/ These applications have orderly departure program
- 2/ Relation to the ODP

Comments/Remarks

from DƯƠNG BÊ 35 VÕ TÁNH STREET
NINH HÒA, PHÚ KHÁNH

TO DIRECTOR OF ODP
127 PANGATHUM BUILDING
9th FLOOR
SATHORN TAI ROAD
BANGKOK 10120 THAILAND.

Date

1/1989
Signature
Dương Bê

ỦY BAN NHÂN DÂN

Quận (huyện) Đak Lak

Phường (thị trấn) Đak Lak

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

số

CHỨNG CHỈ SỐNG CHUNG

Chứng nhận ông DƯƠNG G. BÉ
Sinh ngày 10/09/1947 tại Nhị Hiệp, Khánh Hòa
Căn cước số cấp tại ngày
Nghề nghiệp nông hiện ngụ tại 06 Chuông Truông

Có trình diện tại Phường :

Bà ĐAM THỊ TRÍ là vợ sinh ngày 10/02/1956
Tại Lạc An, Khánh Hòa do giấy hôn thú số 0072/HT
Cấp tại Đak Lak ngày 12/10/1971

và những đứa trẻ có tên sau đây

- | | | | | | |
|-----|------------------------|-----------|-------------|-----|----------------|
| 1) | <u>Dương Đình Bình</u> | năm sinh | <u>1972</u> | tại | <u>P.K</u> |
| 2) | <u>Dương Thới Bình</u> | năm sinh | <u>1974</u> | tại | <u>PK</u> |
| 3) | <u>Dương Hồng Bình</u> | năm sinh | <u>1975</u> | tại | <u>PK</u> |
| 4) | <u>Dương Kiên Bình</u> | năm sinh | <u>1982</u> | tại | <u>Sa. Gm.</u> |
| 5) | | năm sinh | | tại | |
| 6) | | năm sinh | | tại | |
| 7) | | năm sinh | | tại | |
| 8) | | năm sinh | | tại | |
| 9) | | sinh năm | | tại | |
| 10) | | s. nh năm | | tại | |

Là vợ con đương sự do tờ khai gia đình hôn thú khai sinh xuất trình
hiện này của sống chung với đương sự.

Chứng chỉ này được cấp phát để liên danh và chấp hành.

Ngày 31 tháng 8 năm 1982

PHƯỜNG Đak Lak



Đ. T.
Nguyễn Văn
Nguyễn Văn

GIẤY CHỨNG NHẬN TRÌNH DIỄN

AN

quán Khẩu Mã

Chỗ hiện tại: 128/49 B. Thành Nhân

Quang su tai: T-0 249 | PLEIKU

Chức vụ Đại úy Chức vụ Đại đội trưởng

Số quân 67/408084

1. Căn cước số 07746413

trình diện ngày 24/5/1964

diện về cư trú tại 128/49 Đ. Trần N. A.

Cắm ống các thứ sam đay

11-11-54

(có biên nhận kèm theo)

Ngày 18 tháng 01 năm 1975

Ủy Ban Quản Quản

Thành Phố Sài Gòn — Gia Định

Ban An ninh Nội chính

C/O-ĐẢNG-CHIẾN

1 — Phải tuân theo luật lệ quy định của Chính quyền Cách Mạng.

2 — Phải xuất trình giấy chứng nhận này với cán bộ
Chánh quyền ở Phường, Xã.

3 — Giấy này không thay thế cho giấy thông hành.

4 - Không được tẩy xóa, sửa chữa, cho mượn giấy chứng nhận này. Nếu mất phải trình báo ngay ~~với cơ quan an ninh nơi mất và~~ với Chánh quyền nơi cấp giấy chứng nhận.

5 — Khi Chánh quyền Cách Mạng báo gọi thì phải đến đúng hẹn. CHÚNG NGƯỜI

So: GFC / P. CD

Đường sẽ có đến trình giấy tại

UBND CM/P. CB ngày 16-05-1975

P. Cay Eang ngày 16-05-1975

~~SECRET~~ / P. CB

Pro Chem-Tech

100-443887-10

P. Campbell

24 JUL 7

DE-112-75-AMH

ỦY BAN NHÂN DÂN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Mẫu HT 13/P3

Xã, Thị trấn: Huế

Thị xã, Quận: glen

Thành phố, tỉnh: Quảng Trị

BAN SAO

GIẤY CÔNG NHÂN KẾT HÔN

Số

Quyển

	CHỒNG	VỢ
HỌ VÀ TÊN Bí danh	<u>ĐIỂM HẸ</u>	<u>ĐIỂM HẸ</u>
Sinh ngày tháng năm hay tuổi	<u>10/09/1947</u> Tại <u>Nghệ An</u>	<u>10/09/1956</u> Tại <u>Quảng Trị</u>
Dân tộc	<u>Kinh</u>	<u>Kinh</u>
Quốc tịch	<u>Việt Nam</u>	<u>Việt Nam</u>
Nghề nghiệp	<u>Nông</u>	<u>Nông</u>
Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú	<u>Tb. Quảng Trị</u> <u>Quảng Trị</u> <u>Quảng Trị - Kontum</u>	<u>Tb. Quảng Trị</u> <u>Quảng Trị</u> <u>Quảng Trị - Kontum</u>
Số giấy CM, CNCG hoặc hộ chiếu		

Đăng ký, ngày tháng năm

TM, UBND Ký tên đóng dấu

(Chỉ rõ họ tên, chức vụ)

Người chồng ký

Người vợ ký

Trần

Trần

NHAN THỰC SAO ỦY BAN CHÍNH

Ngày 24 tháng 8 năm 1962

Ký tên đóng dấu

(Chỉ rõ họ tên, chức vụ)



Toronto ngày 21 - 10 - 1989.

Kính gửi Bà Khúc Minh Thảo, (Hội cựu tù nhân chính trị Việt Nam).

* Được biết hiện giờ tại Việt Nam đang có chương trình (giải chính phủ
Hoa Kỳ và chính phủ Việt Nam) cho phép những cựu tù nhân chính trị
được phép ra đi định cư tại Hoa Kỳ. Vì sự hiểu biết hạn hẹp của
chúng tôi nên chúng tôi viết thư này gửi đến bà và Hội cựu tù nhân,
chính trị Việt Nam để nhờ sự chỉ dẫn và can thiệp về mặt Sơ
vấn đề này sau.

Gia đình anh em của chúng tôi là cựu tù nhân chính trị
tại Việt Nam, Anh của chúng tôi đã học tập cải tạo bảy năm
tại Việt Nam hiện giờ đang mong muốn ra đi định cư tại Hoa Kỳ
(tôi có gửi kèm một số bản photo giấy tờ của gia đình anh em tôi)
Anh em chúng tôi đã làm hồ sơ xin ra đi tại Việt Nam theo đúng
yêu cầu của chính phủ Việt Nam nhưng vẫn chưa có được SƠ
Niệm yết

Vì những khó khăn tại Việt Nam nên Anh em tôi không thể liên
lạc trực tiếp đến bà và Hội cựu tù nhân chính trị Việt Nam để nhờ
giúp đỡ, Chúng tôi kính mong bà và Hội cựu tù nhân chính trị
Việt Nam giúp đỡ can thiệp cho gia đình anh em chúng tôi
sớm rời khỏi Việt Nam và chúng tôi cũng xin bà chỉ dẫn
cho chúng tôi phải làm những gì để góp phần giúp đỡ cho anh
em chúng tôi sớm ra đi.

Chúng tôi đã photo giấy tờ gửi về địa chỉ

DIRECTOR OF ODP

127 PANJATHUM BUILDING

9th Floor SATHORN TAI ROAD

BANGKOK 10120.

THAILAND.

Xin bà cho biết có đúng không? Chúng tôi chỉ vừa rời
khỏi trại tỵ nạn đến định cư tại Canada này được 2 tháng, nên
còn nhiều điều chưa biết. Kính mong bà chỉ dẫn.

Chúng tôi xin phép dừng viết. Kính chúc bà, gia đình
và quý lân được Vạn Sự An Khang.

* Rất mong sự hồi âm chỉ dẫn của bà và quý lân.

— Thân ái —
Đỗ. Đạm Đức Sơn.

PAR AVION

AIR MAIL

From: ĐÀM ĐỨC SƠN.

TORONTO, ONT. M6H. 3Z9.
CANADA



POSTAL



CODE



Canada 76

TO:

KHÚC MINH THO
P.O. BOX 5435 ARLINGTON
VA. 22205 - 0635.

USA.

Air Mail Par avion

AIR MAIL

VIA AEREA

PAR AVION

AIR MAIL

From: DAM DUC SON

TORONTO, ONT. M6H 3Z4.
CANADA.



DEC 20 1989

TO: FAMILIES OF VIETNAMESE POLITICAL
PRISONERS ASSOCIATION.

P.O. BOX 5435, ARLINGTON
VA. 22205 - 0635.

USA.

AIR MAIL

VIA AEREA

C O N T R O L

____ Card
____ Doc. Request; Form
☒ Release Order
____ Computer
____ Form "D"
____ ODP/Date _____
____ Membership; Letter

11/18/89